

Số: 1009/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 31 tháng 5 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá trị dự toán gói thầu mua sắm  
thang máy chở bệnh nhân của Bệnh viện Đa khoa tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 06/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 về việc quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh Hưng Yên; số 25/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 về việc sửa đổi Mục a, Khoản 2, Điều 6, Chương II, Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011; số 03/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 về việc phân cấp, phân công nhiệm vụ thực hiện Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 2529/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2016;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 145/TTr-STC ngày 16/5/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá trị dự toán gói thầu mua sắm thang máy chở bệnh nhân của Bệnh viện Đa khoa tỉnh như sau:

1. Giá trị dự toán: **5.388.000.000 đồng** (Năm tỷ ba trăm tám mươi tám triệu đồng). Bao gồm:



- 01 (một) thang máy chở bệnh nhân loại tải trọng 1.350 kg: 2.493.000.000 đồng.

- 01 (một) thang máy chở bệnh nhân loại tải trọng 1.600 kg: 2.895.000.000 đồng.

Giá trên là giá tối đa đã bao gồm thuế GTGT, thuế nhập khẩu, các loại phí, chi phí vận chuyển, bảo quản, bốc xếp, gia cố giếng thang, lắp đặt, hiệu chỉnh, kiểm định, bàn giao tại nơi sử dụng. Tài sản mới 100%, sản xuất năm 2016, nhập khẩu chính hãng, tất cả các bộ phận có đầy đủ chứng nhận CO, CQ, đúng quy cách, model, chủng loại, xuất xứ, bảo hành và bảo trì 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng.

(Có Phụ lục số 01, 02 kèm theo)

2. Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh giao tại Quyết định số 2529/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh.

**Điều 2.** Căn cứ giá trị dự toán được duyệt, Bệnh viện Đa khoa tỉnh tổ chức lập, trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổ chức đấu thầu theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Y tế, Kho bạc nhà nước tỉnh; Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT; CV; TH<sup>C</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Duy Hưng**

**Phụ lục số 01**

**THANG MÁY CHỜ BỆNH NHÂN LOẠI TẢI TRỌNG 1.350 KG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

<b>a. Thông số cơ bản</b>	
Nhà sản xuất	Hãng ThyssenKrupp - CHLB Đức
Nước sản xuất	Hàn Quốc
Năm sản xuất	Năm 2016
Loại thang	Thang máy chờ bệnh nhân loại có phòng máy
Tiêu chuẩn	ISO 9001- 2008, ISO 14001: 2004
Tiêu chuẩn đại diện hãng tại Việt Nam	ISO 9001- 2008, OHSAS 18001:2007
Số lượng	01 chiếc
Tải trọng	1350 kg
Tốc độ	60m/phút
Hệ điều khiển	Biến áp biến tần VVVF
Số điểm dừng	03
Nguồn điện động lực	380V - 3pha - 50 Hz
Nguồn điện chiếu sáng	220V - 1pha - 50 Hz
<b>b. Động cơ</b>	
Loại động cơ	- Loại: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất ThyssenKrupp - (Korea) - Công suất: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất ThyssenKrupp - (Korea)
Điện áp	03pha - 380V - 50Hz
Công suất	Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
Số lần khởi động	180 lần/giờ
<b>c. Hệ điều khiển</b>	
Hệ điều khiển	- Hệ điều khiển tốc độ vô cấp bằng hệ thống thay đổi điện áp và tần số AC - VVVF - (Variable Voltage Variable) tiết kiệm điện năng, làm thang vận hành êm hơn.
Vị trí đặt động cơ	Phía trên giếng thang
Môi trường lắp đặt (nhiệt đới hóa)	Lắp đặt và vận hành trong nhà, có khả năng thích ứng cao với điều kiện khí hậu nhiệt đới,

	môi trường sử dụng nóng ẩm tại Việt Nam.
<b>d. Cấp tải và rail dẫn hướng</b>	
Ray dẫn hướng cabin	Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
Ray dẫn hướng đối trọng	Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
<b>e. Các thông số kích thước</b>	
Kích thước hố thang	Rộng x Sâu: 2150x3360 (mm)
Độ cao phòng máy	2500 (mm)
Độ cao đỉnh OH	Theo tiêu chuẩn nhà máy
Độ sâu hố (PIT)	Theo tiêu chuẩn nhà máy
Kích thước phòng thang (cabin)	Rộng x Sâu x Cao: 1400x2200x2250 (mm)
Kích thước cửa mở	Rộng x Cao: 1100x2100 (mm)
<b>f. Cabin</b>	
Vách phòng thang (cabin)	Inox sọc nhuyễn
Cửa phòng thang (cabin)	Inox sọc nhuyễn
Thông khí	01 quạt gió chuyên dụng cho thang máy
Trần phòng thang (cabin)	Lựa chọn theo catalogue
Chiếu sáng	Đèn hình quang chiếu gián tiếp
Cửa thoát hiểm	Trên nóc cabin
Tiện nghi	03 tay vịn tại 03 vách của phòng thang
Sàn phòng thang	Đá hoa
<b>g. Bảng chỉ dẫn gọi thang</b>	
Vật liệu bề mặt	Inox sọc nhuyễn
Bảng điều khiển trong cabin (C.O.P)	Lựa chọn theo catalogue
Bảng điều khiển cho người khuyết tật	Lựa chọn theo catalogue
Nút gọi ngoài sảnh	Lựa chọn theo catalogue Mỗi thang sử dụng 01 hệ thống bảng bấm tầng riêng biệt, có thể tùy biến nối nhóm đôi hoặc tách thành điều khiển đơn
<b>h. Cửa cabin và cửa tầng</b>	
Loại cửa cabin	Cửa đóng mở tự động 2 cánh mở lùa về một phía
Loại cửa tầng	Cửa đóng mở tự động

Chất liệu các cửa tầng	Inox sọc nhuyền
Khung bao cửa	bản hẹp
Chất liệu khung bao cửa	Inox sọc nhuyền
Thềm cửa cabin	Nhôm cứng định hình
<b>i. Các tính năng nổi bật</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tắc chống vượt tốc.</li> <li>- Trở về tầng định trước khi không có cuộc gọi (sau khoảng thời gian đặt trước).</li> <li>- Bỏ qua cuộc gọi tầng khi đầy tải.</li> <li>- Huỷ lệnh trong xe thang bằng cách nhấn dúp.</li> <li>- Tự động tắt đèn chiếu sáng và quạt thông gió khi không tải.</li> <li>- Hoạt động độc lập.</li> <li>- Chuông báo thang tới điểm đến.</li> <li>- Bộ cứu hộ tự động ARD - nhập khẩu đồng bộ bao gồm bình ắc quy (Khi mất điện sẽ tự động đưa thang máy về tầng gần nhất).</li> <li>- Báo quá tải.</li> <li>- Công tắc kiểm tra nóc cabin.</li> <li>- Đèn chiếu sáng khẩn cấp.</li> <li>- Thanh an toàn và mất thân 2 điểm, tự động mở cửa khi gặp vật cản.</li> <li>- Hệ thống thẻ từ.</li> </ul>

*nghe*

**Phụ lục số 02****THANG MÁY CHỜ BỆNH NHÂN LOẠI TẢI TRỌNG 1.600 KG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1009 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

<b>a. Thông số cơ bản</b>	
Nhà sản xuất	Hãng ThyssenKrupp - CHLB Đức
Nước sản xuất	Hàn Quốc
Năm sản xuất	Năm 2016
Loại thang	Thang máy chờ bệnh nhân loại có phòng máy
Tiêu chuẩn	ISO 9001- 2008, ISO 14001: 2004
Tiêu chuẩn đại diện hãng tại Việt Nam	ISO 9001- 2008, OHSAS 18001:2007
Số lượng	01 chiếc
Tải trọng	1600 kg
Tốc độ	60m/phút
Hệ điều khiển	Biến áp biến tần VVVF
Số điểm dừng	03
Nguồn điện động lực	380V - 3pha - 50 Hz
Nguồn điện chiếu sáng	220V - 1pha - 50 Hz
<b>b. Động cơ</b>	
Loại động cơ	- Loại: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất ThyssenKrupp - (Korea) - Công suất: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất ThyssenKrupp - (Korea)
Điện áp	03 pha - 380V - 50Hz
Công suất	Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
Số lần khởi động	180 lần/giờ
<b>c. Hệ điều khiển</b>	
Hệ điều khiển	- Hệ điều khiển tốc độ vô cấp bằng hệ thống thay đổi điện áp và tần số AC - VVVF - (Variable Voltage Variable) tiết kiệm điện năng, làm thang vận hành êm hơn.
Vị trí đặt động cơ	Phía trên giếng thang
Môi trường lắp đặt (nhiệt đới hóa)	Lắp đặt và vận hành trong nhà, có khả năng thích ứng cao với điều kiện khí hậu nhiệt đới,

	môi trường sử dụng nóng ẩm tại Việt Nam.
<b>d. Cấp tải và rail dẫn hướng</b>	
Ray dẫn hướng cabin	Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
Ray dẫn hướng đối trọng	Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
<b>e. Các thông số kích thước</b>	
Kích thước hố thang	Rộng x Sâu: 2400x3100 (mm)
Độ cao phòng máy	2200 mm
Độ cao đỉnh OH	Theo tiêu chuẩn nhà máy
Độ sâu hố (PIT)	Theo tiêu chuẩn nhà máy
Kích thước phòng thang (cabin)	Rộng x Sâu x Cao: 1500x2300x2250 (mm)
Kích thước cửa mở	Rộng x Cao: 1100x2100 (mm) và 2 cánh mở lùa về một phía
<b>f. Cabin</b>	
Vách phòng thang (cabin)	Inox sọc nhuyền
Cửa phòng thang (cabin)	Inox sọc nhuyền
Thông khí	01 quạt gió chuyên dụng cho thang máy
Trần phòng thang (cabin)	Lựa chọn theo catalogue
Chiếu sáng	Đèn hình quang chiếu gián tiếp
Cửa thoát hiểm	Trên nóc cabin
Tiện nghi	03 tay vịn tại 03 vách của phòng thang
Sàn phòng thang	Đá hoa
<b>g. Bảng chỉ dẫn gọi thang</b>	
Vật liệu bề mặt	Inox sọc nhuyền
Bảng điều khiển trong cabin (C.O.P)	Lựa chọn theo catalogue
Bảng điều khiển cho người khuyết tật	Lựa chọn theo catalogue
Nút gọi ngoài sảnh	Lựa chọn theo catalogue Mỗi thang sử dụng 01 hệ thống bảng bấm tầng riêng biệt, có thể tùy biến nối nhóm đôi hoặc tách thành điều khiển đơn
<b>h. Cửa cabin và cửa tầng</b>	
Loại cửa cabin	Cửa đóng mở tự động 2 cánh mở lùa về một phía
Loại cửa tầng	Cửa đóng mở tự động

Chất liệu các cửa tầng	Inox sọc nhuộm
Khung bao cửa	bản hẹp
Chất liệu khung bao cửa	Inox sọc nhuộm
Thêm cửa cabin	Nhôm cứng định hình
<b>i. Các tính năng nổi bật</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tắc chống vượt tốc.</li> <li>- Trở về tầng định trước khi không có cuộc gọi (sau khoảng thời gian đặt trước).</li> <li>- Bỏ qua cuộc gọi tầng khi đầy tải.</li> <li>- Huỷ lệnh trong xe thang bằng cách nhấn đúp.</li> <li>- Tự động tắt đèn chiếu sáng và quạt thông gió khi không tải.</li> <li>- Hoạt động độc lập.</li> <li>- Chương báo thang tới điểm đến.</li> <li>- Bộ cứu hộ tự động ARD - nhập khẩu đồng bộ bao gồm bình ác quy (Khi mất điện sẽ tự động đưa thang máy về tầng gần nhất).</li> <li>- Báo quá tải.</li> <li>- Công tác kiểm tra nóc cabin.</li> <li>- Đèn chiếu sáng khẩn cấp.</li> <li>- Thanh an toàn và mắt thân 2 điểm, tự động mở cửa khi gặp vật cản.</li> <li>- Hệ thống thẻ từ.</li> </ul>

*Nguyễn*